

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2017/HSPT

Ngày: 20/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Luông.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Huỳnh Văn Luật.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 171/2017/HSPT ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Đậu Xuân H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo: **Đậu Xuân H**, sinh năm 1991; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Đội 6, thôn 11, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 4B, ấp 1, xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Xuân S, sinh năm 1959 và bà Lê Thị L, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Trần Thị V, sinh năm 1993 và 01 người con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không kháng cáo và không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 12/01/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 61C1-365.71 lưu thông trên đường ĐH403, theo hướng từ ngã tư chợ Tân Phước Khánh về ngã tư Đài chiến thắng, thuộc phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố K, phường T, thì mất kính móc trên ngực áo của H bị tuột, H điều khiển xe bằng tay phải, tay trái chụp mất kính và nhìn xuống để móc lại. Khi ngược lên thì H phát hiện phía trước có bà Võ Thị T dẫn thêm cháu đi bộ sát lề đường bên phải, cùng chiều hướng lưu thông của H. Do khoảng cách ngắn không kịp xử lý, xe mô tô do H điều khiển va chạm vào người bà T, làm bà T ngã xuống đường bị thương tích nặng. Bà T được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong cùng ngày, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Các kết quả khám nghiệm:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường ĐH403 thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đường thẳng, mặt đường trải nhựa phẳng, chiều rộng mặt đường là 09 mét, có vạch sơn trắng không liên tục chia mặt đường thành 02 chiều riêng biệt, mỗi chiều rộng 4,5 mét. Chọn mép lề đường trái theo hướng lưu thông đi từ ngã tư chợ Tân Phước Khánh về ngã tư Đài chiến thắng làm mép lề chuẩn. Chọn trụ điện số 07 nằm trên hành lang đường theo hướng đã chọn làm điểm chuẩn:

- Xe mô tô biển số 61C1-365.71 lưu thông trên đường ĐH403 theo hướng đi từ ngã tư chợ Tân Phước Khánh về ngã tư Đài chiến thắng, sau tai nạn giao thông ngã bên phải, đầu xe hướng sang lề trái, đuôi xe quay vào lề chuẩn (lề phải), khoảng cách từ trục sau xe mô tô biển số 61C1-365.71 đo ra mép lề chuẩn là 0,2 mét, khoảng cách từ trục trước xe đo đến mép lề chuẩn là 01 mét.

- Xe mô tô biển số 61C1-365.71 khi ngã để lại vết cày không liên tục theo hướng từ ngã tư chợ Tân Phước Khánh về ngã tư Đài chiến thắng và chệch vào lề chuẩn dài 06 mét. Điểm đầu vết cày cách mép lề phải là 1,7 mét, điểm cuối vết cày cách mép lề chuẩn tại vị trí xe mô tô ngã trên đường.

- Hiện trường có 02 vết máu: Vết máu 01 dọc theo chiều dài vết cày dài 3,3 mét, điểm đầu vết máu đo vào lề chuẩn là 1,55 mét, điểm cuối vết máu đo vào lề chuẩn là 01 mét, điểm đầu vết cày cách điểm đầu vết máu là 0,15 mét. Vết máu 02 cách mép lề chuẩn là 2,1 mét, cách điểm cuối vết cày 01 là 1,1 mét, cách điểm đầu vết cày xe mô tô là 3,2 mét.

- Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 13/01/2017 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 73/GDPY ngày 17/01/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bà Võ Thị T là do chấn thương sọ não, xuất huyết não, dập não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 15/9/2017, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đậu Xuân H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Xuân H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2017, bị cáo Đậu Xuân H kháng cáo xin được hưởng án treo (đơn kháng cáo trong hạn luật định).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm xác định: Tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Đậu Xuân H là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều kiện được hưởng án treo; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 09 (chín) tháng tù là phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 12/01/2017, khi điều khiển xe mô tô biển số 61C-365.71 lưu thông tại đoạn đường ĐH 403 thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, do thiếu chú ý quan sát, xe do bị cáo Đậu Xuân H điều khiển đã va chạm với người đi bộ, gây ra tai nạn giao thông làm cho bà Võ Thị T bị chấn thương sọ não và tử vong trong lúc cấp cứu tại bệnh viện. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng không chú ý quan sát do bị cáo thực hiện đã vi phạm quy định khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, tạo ra sự mất mát đau thương không thể bù đắp cho người thân của người bị hại. Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và bản thân

bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm quy định an toàn giao thông đang là vấn nạn của xã hội nói chung và là vấn đề được địa phương quan tâm đặc biệt, để giáo dục ý thức của người tham gia giao thông, góp phần kéo giảm tai nạn giao thông, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả vụ án, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo H kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng. Hoàn cảnh gia đình khó khăn như lời trình bày của bị cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003;

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đậu Xuân H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương;

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Đậu Xuân H 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đậu Xuân H phải nộp 200.000 đồng.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD; 1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD; 1
- CQCSĐT CA tỉnh BD; 1
- TAND Tx. T; 2
- VKSND Tx. T; 1
- Chi cục THADS Tx.T; 1
- Công an Tx. T; 1
- Bị cáo; 1
- Sở Tư pháp tỉnh BD; 1
- Tổ HCTP; lưu HS. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Luông

CÁC THẨM PHÁN THÀNH VIÊN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

